

Số: **05/2025/QĐST-KDTM**

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 02/2025/TLST-KDTM ngày 25 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng LP**

Địa chỉ : xxx Trần Quang K, phường C, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật Ông **Vũ Quốc K** – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Văn C** - chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Tiền Giang. (Nay là Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp)

Ông Trần Văn Chính ủy quyền lại: **Ngô Bạch L**, sinh năm xxxx – Chuyên viên cao cấp xử lý nợ

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm xxxx

Đặng Thanh H, sinh năm xxxx

Cùng địa chỉ: Khu phố K, phường G, tỉnh Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Đặng Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng LP số tiền: **2.705.624.004 đồng** (*Hai tỷ bảy trăm lẻ năm triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn không trăm lẻ bốn đồng*). Trong đó: tiền nợ gốc là 2.508.982.288 đồng, tiền lãi trong hạn là 110.528.304 đồng, tiền lãi quá hạn: 86.113.412 đồng, tạm tính đến ngày 26/8/2025. Trả vào ngày 26/9/2025.

Kể từ ngày 27 tháng 8 năm 2025, bà Nguyễn Thị Kim L và ông Đặng Thanh H còn phải tiếp tục trả lãi trong hạn, quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD61D2023162 ngày 05/01/2024; Hợp đồng tín dụng số HDTD61D2023163 ngày 05/01/2024; Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số hợp đồng HDTD61D202401 ngày 11/01/2024; Giấy đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 61D2023162/02 ngày 09/01/2025; Giấy đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 61D2023163/01 ngày 05/01/2024 cho đến khi trả xong khoản nợ gốc này.

Khi bà Nguyễn Thị Kim L và ông Đặng Thanh H trả xong khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng LP thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L và ông Đặng Thanh H: 01 Bản chính Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 21945QSDĐ/LH do Ủy ban nhân dân thị xã Gò Công cấp ngày 15/9/2004 cho ông Đặng Thanh H.

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Kim L và ông Đặng Thanh H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ nêu trên thì Ngân hàng LP được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC61D202401 ngày 05/01/2024 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 2670, tờ bản đồ số 01, đất tọa lạc tại xã Long Hòa, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp) theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 21945QSDĐ/LH do Ủy ban nhân dân thị xã Gò Công (thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang cũ) cấp ngày 15/9/2004 cho ông Đặng Thanh H.

3. Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng:

* Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Đặng Thanh H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 43.056.240 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng LP số tiền 42.441.500 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000810 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

* Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Đặng Thanh H phải nộp số tiền 800.000 đồng để trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Lộc Phát Việt Nam

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 ;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nguyên